TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 4	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 4

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Trần Văn Hùng.
Các Hội thẩm quân nhân:
1// Nguyễn Đình Long.
4/ Võ Văn Trọng.

Thư ký phiên tòa: 2/ Nguyễn Thị Cẩm Tú - Thư ký Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 42 tham gia phiên tòa: 2// Đặng Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/02/2023 tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 27/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Thị Lan P; Sinh ngày 19/8/1981 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Quê quán xã YP, huyện YY, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú S1, phường HL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thị C; Có chồng là Trình Ngọc A1 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

02. Phan Viết Mạnh H1; Sinh ngày 02/01/1986 tại xã ĐT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú thôn G1 xã ĐT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Nhân viên quản lý bán hàng trực tiếp thuộc Chi nhánh tập đoàn X tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Viết H2 và bà Nguyễn Thị Ng; Có vợ là Nguyễn Thị Phương M và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

03. Trương Xuân T2; Sinh ngày 20/8/1990 tại xã QT, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú thôn KĐ, xã QT, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Nhân viên kế hoạch kinh doanh kênh bán hàng trực tiếp Chi nhánh tập đoàn X tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương C và bà Hồ Thị L; Có vợ là Nguyễn Khoa Thị TT và 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

04. Lê Vũ Th; Sinh ngày 16/12/1982 tại xã VH, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú phường TX, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Cụm trưởng điểm bán, Tổng Công ty cổ phần Bưu chính X Chi nhánh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng G (Đã chết) và bà Trần Thị Th2; Có vợ là Đặng Thị Minh H3 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/6/2016 bị Công an huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi đánh bạc vi phạm này đã được xóa và coi như chưa vi phạm; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người làm chứng.

01. Bà Nguyễn Thị L1; Vắng mặt.

02. Bà Đặng Thị ML; Vắng mặt.

03. Ông Nguyễn Văn H2; Vắng mặt.

04. Ông Châu Văn A2; Vắng mặt

05. Ông Lê Ngọc B; Vắng mặt.

06. Ông Nguyễn Hoàng L2; Vắng mặt.

07. Bà Lê Thị TT; Vắng mặt.

08. Bà Đinh Thị XS; Vắng mặt.

09. Ông Phan Minh Q; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành kiểm tra quán cà phê Tybi, GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế do Nguyễn Thị L1 làm chủ có hai chiếu bạc. Cụ thể như sau:

Chiếu bạc thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, Nguyễn Thị Lan P trú tại S1, phường HL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trương Xuân T2 là Nhân viên kế hoạch kinh doanh kênh bán hàng trực tiếp Chi nhánh tập đoàn X tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Phan Viết Mạnh H1 là Nhân viên kế hoạch kinh doanh kênh bán hàng trực tiếp Chi nhánh tập đoàn X tại tỉnh Thừa Thiên Huế và Lê Vũ Th là Cụm trưởng điểm bán, Tổng Công ty cổ phần Bưu chính X, Chi nhánh tại tỉnh Thừa Thiên Huế khi cả nhóm đang ngồi uống nước thì Nguyễn Thị Lan P rủ đánh bạc dưới hình thức *"Tiến lên"* thì được Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1 và

Lê Vũ Th đồng ý. Quá trình đánh bạc cả nhóm thống nhất góp tiền *"Xâu"* để trả tiền nước và ăn uống.

Tại thời điểm kiểm tra Công an thu số tiền 7.730.000 (Bảy triệu, bảy trăm ba mươi nghìn) đồng đã bao gồm tiền *"Xâu"* và 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân. Ngoài ra, còn thu giữ trong ví của Nguyễn Thị Lan P số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Chiếu bạc thứ hai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/10/2021, Lê Ngọc B trú tại TR, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn Văn H2 trú tại PB, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Châu Văn A2 trú tại TB, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế và Đặng Thị ML trú tại Xóm SL, thôn DL, xã QT2, huyện QT3, tỉnh Quảng Bình, khi đang ngồi uống nước thì cả nhóm thống nhất đánh bạc dưới hình thức *"Mậu binh 09 lá"*. Quá trình đánh bạc cả nhóm thống nhất góp *"Xâu"* để trả tiền nước. Nguyễn Hoàng L2 trú tại Y, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế ngồi xem không tham gia đánh.

Tại thời điểm kiểm tra Công an thu giữ số tiền 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng bao gồm tiền *"Xâu"* và 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân.

Ngoài ra, Công an còn thu giữ trên người của Châu Văn A2 01 (Một) ví da màu đen và số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng; Đặng Thị ML số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng; Lê Ngọc B 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 tại GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thể hiện: *"Vào lúc 20h00 ngày 18/10/2021, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành kiểm tra tại địa chỉ GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (quán cà phê Tybi) đang đánh bạc dưới hình thức Tiến lên ăn tiền. Tại thời điểm bắt quả tang có Phan Viết Mạnh H1, sinh năm 1986, trú tại: ĐT, BT, Quảng Bình; Lê Vũ Th, sinh năm 1982, trú tại phường TX, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trương Xuân T2, sinh năm 1990, trú tại KĐ, QT, QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế và Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1981, Y2, phường TL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đánh bài tiến lên hình thức thắng thua 10.000đ, 20.000đ, 30.000đ. Thu giữ giữa sòng số tiền 7.730.000 (Bảy triệu, bảy trăm ba mươi nghìn) đồng; trong đó tại vị trí của Phan Viết Mạnh H1 số tiền 650.000 (Sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, Lê Vũ Th số tiền 2.080.000 (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng, Trương Xuân T2 số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng và Nguyễn Thị Lan P số tiền 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm nghìn) đồng và thu giữ tiền xâu giữa sòng là 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng".* (Bút lục số 56, 57).

Tại Biên bản kiểm tra lúc 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 tại GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thể hiện *"Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố H, tiến hành kiểm tra quán cà phê GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, phát hiện các đối tượng sau Lê Ngọc B tham gia đánh bạc dưới hình thức bài binh 09 lá. Lê Ngọc B tham gia với số tiền 1.620.000 đồng, Đặng Thị ML đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng, Châu Văn A2 tham gia đánh với số tiền 140.000 đồng, Nguyễn*

Văn H2 tham gia với số tiền 800.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang thu giữ giữa sòng đang đánh là 360.000 đồng, tiền xâu là 160.000 đồng, thu giữ 01 bộ bài Tú lơ khơ". (Bút lục số 58, 59).

Lời khai của Châu Văn A2, Lê Ngọc B, Nguyễn Văn H2, Đặng Thị ML và Nguyễn Hoàng L2 trong hồ sơ vụ án thể hiện *"Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/10/2021, Lê Ngọc B; Nguyễn Văn H2; Châu Văn A2 và Đặng Thị ML đánh bạc dưới hình thức "Mậu binh 09 lá". Quá trình đánh cả nhóm thống nhất góp "Xâu" để trả tiền nước. Nguyễn Hoàng L2 ngồi xem không tham gia đánh. Đến khảng 20 giờ cùng ngày Công an kiểm tra thu giữ số tiền 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng bao gồm tiền xâu là 160.000 (Một trăm sáu mươi nghìn) đồng và 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân."* (Bút lục số 253, 254, 273, 274, 285, 286, 298, 299, 306, 307).

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị L1 trong hồ sơ vụ án thể hiện*"Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 tại quán cà phê Tybi tại GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế do tôi làm chủ Công an đã bắt các đối tượng đánh bạc tại quán, sau đó tôi được mời về Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế làm việc. Nguyễn Thị L1 có thuê nhân viên tên là Vy phục vụ tại quán cà phê nhưng sau khi vụ án đánh bạc xảy ra Vy nghỉ việc và Lệ đã mất số điện thoại, không biết chính xác họ và tên, nơi cư trú của Vy".* (Bút lục số 599, 600, 601).

Lời khai của người làm chứng Đinh Thị XS và Phan Minh Q trong hồ sơ vụ án thể hiện *"Đinh Thị XS là mẹ chồng Nguyễn Thị L1 và Phan Minh Q là chồng Nguyễn Thị L1. Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 Công an bắt các đối tượng đánh bạc tại quán cà phê Tybi tại GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đinh Thị XS và Phan Minh Q đều không biết nhân viên phục vụ tên V là ai".* (Bút lục số 614, 615, 616).

Lời khai của người làm chứng Lê Thị TT trong hồ sơ vụ án thể hiện *"Lê Thị TT và Đặng Thị ML là bạn bè, vào ngày 18/10/2021 thì Lê Thị TT do có việc riêng cần đi làm ngay vì sợ đánh rơi tiền nên có nhờ Đặng Thị ML cầm hộ số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng và trong ngày sẽ quay lại lấy".* (Bút lục số 309).

Lời khai của Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P tại phiên tòa thể hiện *"Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 tại quán cà phê Tybi tại, GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P đã đánh bài ăn tiền dưới hình thức "Tiến lên". Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.730.000 (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng đã bao gồm tiền "Xâu", số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là Nguyễn Thị Lan P là 2.300.000 (Hai triệu ba trăm nghìn) đồng; Lê Vũ Th là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng; Trương Xuân T2 là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng và Phan Viết Mạnh H1 là 1.430.000 (Một triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng".*

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS42 ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 42 truy tố các bị can Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê

Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tất cả 04 bị cáo; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì được Tổng công ty viễn thông X, Tập đoàn viễn thông X tặng thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến đối với bị cáo Lê Vũ Th năm 2012, 2014, 2018, 2021; Trương Xuân T2 năm 2019, 2020; Phan Viết Mạnh H1 năm 2019 và đoàn viên xuất sắc tiêu biểu năm 2020.

Đối với Nguyễn Thị Lan P có mẹ đẻ bà Võ Thị C là bệnh binh nhưng chỉ nhận trợ cấp xã hội trong một thời gian, không liên tục nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về trách nhiệm hình sự:

01. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Lan P số tiền từ ***30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng đến 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.***

02. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Vũ Th số tiền từ ***30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng đến 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.***

03. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Xuân T2 số tiền từ ***25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng đến 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.***

04. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Viết Mạnh H1 số tiền từ ***25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng đến 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.***

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy đối với 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 (Năm mươi hai) quân bài (đã qua sử dụng) và tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 7.730.000 (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho Châu Văn A2 01 (Một) ví da màu đen và số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng; Đặng Thị ML số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng; Lê Ngọc B 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng; Nguyễn Thị Lan P số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Đối với 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, số tiền 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng của chiếu bạc thứ hai đã chuyển cho Công an giải quyết, nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự buộc các bị cáo Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th, Trương Xuân T2 và Nguyễn Thị Lan P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tranh luận tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Thị Lan P cho rằng mẹ đẻ bị cáo là bà Võ Thị C là bệnh binh nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các bị cáo đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bản thân, gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tranh luận với ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị Lan P, Kiểm sát viên cho rằng mẹ đẻ bị cáo là bà Võ Thị Cúc là bệnh binh nhưng chỉ nhận trợ cấp xã hội trong một thời gian, không liên tục nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 56, 57) thì việc tiến hành bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành và thành phần tham gia lập biên bản là Điều tra viên và Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, ông Nguyễn Hoàng L2 người chứng kiến và những người phạm tội quả tang bao gồm: Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P, địa điểm lập biên bản tại GT, phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế nhưng các bị cáo khai tại phiên tòa sau khi bị bắt thì được đưa về trụ sở Công an thành phố H và việc ký tên vào biên bản thực hiện tại đây. Đồng thời, Công an phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế không chứng kiến sự việc và không có trong thành phần tham gia lập biên bản nhưng ở phần cuối của Biên bản có chữ ký và đóng dấu của Công an phường VN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế là vi phạm quy định tại Điều 132, 133 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan Công an phát hiện 02 chiếu bạc đánh bạc cùng một thời điểm nhưng tách thành 02 biên bản là Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 56, 57) đối với chiếu bạc thứ nhất có Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th, Trương Xuân T2,

Nguyễn Thị Lan P và Biên bản kiểm tra (Bút lục số 58, 59) đối với chiếu bạc thứ hai có Lê Ngọc B, Châu Văn A2, Nguyễn Văn H2 và Đặng Thị ML, vì lý do các chiếu bạc đánh bạc độc lập, không liên quan với nhau, chiếu bạc thứ hai thu giữ số tiền 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra chưa xác minh tiền án, tiền sự của những người tham gia đánh bạc, chưa xác minh số tiền thu giữ trong người của các đối tượng có sử dụng vào mục đích đánh bạc không; Biên bản kiểm tra (Bút lục số 58, 59), chỉ có chữ ký của các thành phần lập biên bản nhưng không đóng dấu của Cơ quan Công an là vi phạm quy định tại Điều 132, 133 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản tạm giữ đối với số tiền, tài sản của Nguyễn Thị Lan P, Lê Vũ Th, Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1 (Bút lục số 61, 62, 63, 64, 65) và Lê Ngọc B, Châu Văn A2, Đặng Thị ML, Nguyễn Văn H2 (Bút lục số 60, 66, 67, 68, 69), nhưng việc thu giữ số tiền xâu 900.000 (Chín trăm nghin) đồng, 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân tại chiếu bạc thứ nhất và tiền xâu là 160.000 (Một trăm sáu mươi nghìn) đồng, 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân tại chiếu bạc thứ hai nhưng không lập biên bản thu giữ, không niêm phong vật chứng; việc tạm giữ tài liệu, đồ vật trong vụ án được thực hiện tại trụ sở Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế là vi phạm quy định tại Điều 133, 198 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do vậy, HĐXX thấy Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 56, 57) và Biên bản kiểm tra (Bút lục số 58, 59) của Công an thành phố H tỉnh Thừa Thiên Huế lập và việc tạm giữ đồ vật, tài liệu nhưng không lập biên bản là vi phạm về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, tuy nhiên, đây là những sai sót về thủ tục không phải là sai sót về nội dung và không làm thay đổi bản chất vụ án, các bị cáo và những người làm chứng thừa nhận nội dung trong các biên bản là đúng sự thật và không có ý kiến gì, nên vẫn có giá trị chứng minh sự việc phạm tội và người thực hiện hành vi phạm tội.

Về hành vi và quyết định khác của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng còn lại trong vụ án đều thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát quân sự khu vực 42 đã truy tố, lời khai này hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức *"Tiến lên"* đây là hình thức đánh bạc được thua bằng tiền và là hành vi đánh bạc trái phép bị pháp

luật cấm. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.730.000 (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng đã bao gồm cả tiền *"Xâu"*.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự khu vực 42 truy tố các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự ra trước Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Thị L1 là chủ quán cà phê Tybi không tổ chức cho các đối tượng đánh bạc, không thu tiền xâu và hưởng các lợi ích vật chất khác, các bị cáo đánh bạc trong quán L1 không biết, nên không phạm tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với nhân viên phục vụ quán cà phê Tybi tên là V theo lời khai của các bị cáo và những người làm chứng đã cung cấp bài Tú lơ khơ 52 quân, thu tiền bài và biết các đối tượng đánh bạc trong quán, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được cụ thể đầy đủ, chính xác họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi cư trú nên khi nào xác định được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếu bạc có Lê Ngọc B, Châu Văn A2, Nguyễn Văn H2 và Đặng Thị ML đánh bạc trái phép dưới hình thức *"Mậu binh 09 lá"* số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự, cho nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, do đó, Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1 các tổ chức sự nghiệp Bộ quốc phòng đề nghị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có tên là *"Đ2t"* theo lời khai của Lê Ngọc B (Bút lục số 297) là người khởi xướng việc đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai quá trình giải quyết vụ án Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, theo kết quả điều tra bổ sung Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Lê Ngọc B, Châu Văn A2, Nguyễn Văn H2 và Đặng Thị ML khẳng định không có người tên *"Đ2"* tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự với người tên là *"Đ2"* nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tất cả 04 bị cáo; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì được Tổng công ty viễn thông X, Tập đoàn viễn thông X tặng thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến đối với bị cáo Lê Vũ Th năm 2012, 2014, 2018, 2021; Trương Xuân T2 năm 2019, 2020; Phan Viết Mạnh H1 năm 2019 và đoàn viên xuất sắc tiêu biểu năm 2020 là có cơ sở.

Bị cáo Nguyễn Thị Lan P có mẹ đẻ bà Võ Thị C là bệnh binh nhưng chỉ nhận trợ cấp xã hội trong một thời gian, không liên tục nên Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên là không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có cơ sở.

[3.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P là ít nghiêm trọng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P trực tiếp tham gia đánh bạc, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài lần phạm tội lần này các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1 và Nguyễn Thị Lan P chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Nguyễn Thị Lan P vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Lê Vũ Th bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa và coi như chưa vi phạm. Xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1 và Nguyễn Thị Lan P đều có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, xét về hoàn cảnh gia đình các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P đều khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc, có xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án này đối với các bị cáo tham gia đánh bạc là đồng phạm, do đó để cá thể hóa trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.730.000 (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng đã bao gồm tiền xâu đây là công cụ, phương tiện phạm tội do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho Châu Văn A2 01 (Một) ví da màu đen và số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng; Đặng Thị ML số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng; Lê Ngọc B 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng; Nguyễn Thị Lan P số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng và đối với 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, số tiền 4.080.000 (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng của nhóm đánh bạc thứ hai đã chuyển cho Công an giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g, khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự

Tuyên bố các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th xử phạt:

01. Bị cáo Trương Xuân T2 số tiền ***30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.***

02. Bị cáo Phan Viết Mạnh H1 số tiền ***30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.***

03. Bị cáo Lê Vũ Th số tiền ***35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng***.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan P số tiền ***35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.***

2. Về xử lý vật chứng.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.730.000 (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy đối với 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân.

Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2023 giữa Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 và Viện kiểm sát quân sự khu vực 42.

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/02/2023) các bị cáo Trương Xuân T2, Phan Viết Mạnh H1, Lê Vũ Th và Nguyễn Thị Lan P có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 4../.

Nơi nhận:
- VKSQSKV42;
- VKSQSQK4;
- Các bị cáo;
- TAQSTW;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQĐTHSKV4QK4;
- THA HS; THA DS;
- Lưu: Hồ sơ, H10.

4/ Trần Văn Hùng